

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỐNG NHẤT
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: **48**/2021/HS-ST

Ngày: 15/3/2021.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT – TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Lan**

Các hội thẩm nhân dân: Bà **Huỳnh Thị Châu**

Ông Trần Đại Nghĩa

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Việt Dũng** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thủy Hải** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2021, tại Hội trường A - Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Minh D**, sinh năm: 1994 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: số 78/22 ấp Đ, xã G, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên giáo; Con ông: Phạm Tấn P, sinh năm 1967 và bà Vũ Thị H, sinh năm 1969; Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có ba anh em; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Thống Nhất từ ngày 27/8/2020 đến nay (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*)

** Người làm chứng:*

+ Anh **Phạm Chí H**, sinh năm 1985

Địa chỉ: Ấp Đ, xã G, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

+ Anh **Lã Xuân Q**, sinh năm 1985

Địa chỉ: Số nhà 23/4A, ấp Đ, xã G, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

+ Anh **Lê Trung N**, sinh năm 1994

Địa chỉ: ấp D, xã G, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

(*Anh H, anh Q, anh N vắng mặt tại phiên tòa*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 21 giờ 20 phút ngày 26/8/2020, tại khu vực Bưu điện Gia Kiệm thuộc ấp Đông Kim, xã Gia Kiệm, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, Công an huyện Thống Nhất tiến hành kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Phạm Minh D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5S màu trắng; 01 túi nilon hàn kín chứa tinh thể màu trắng, D khai là ma túy do Phạm Chí H, sinh năm 1985, trú tại ấp Đông Kim, xã Gia Kiệm, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai đưa cho D.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nhà của Phạm Chí H tại số nhà 19/2A, ấp Đ, xã G, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai phát hiện, thu giữ: 01 túi nilon hàn kín chứa tinh thể màu trắng; 01 cân điện tử có in dòng chữ Marllono; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 cây kéo; 01 vỏ bao thuốc nhãn hiệu Jet bên trong chứa nhiều túi nilon nhỏ.

Quá trình điều tra xác định: Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 26/8/2020, khi Phạm Minh D đang chơi bida tại quán bida Hưng, thuộc ấp Đông Kim, xã Gia Kiệm, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai thì nhận được điện thoại của Phạm Chí H bảo vào nhà Lã Xuân Q, sinh năm 1985, trú tại 13/4A, ấp Đ, xã G, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai có việc nhờ. Phạm Minh D đi bộ từ quán bida đến nhà Q, khi đến nhà D đứng ngoài cửa sổ, Q lấy từ trong tủ gỗ đựng một cục giấy màu trắng vo tròn, đựng ma túy đưa qua cửa sổ cho D cầm, Q nói với D đưa ra bưu điện, từ từ H gửi số điện thoại qua cho. Sau khi nhận ma túy từ Q, D đi bộ ra gần chỗ nhà Phạm Chí H, lúc này H đã nhắn tin số điện thoại người nhận cho D, D liên lạc với số điện thoại (có số đuôi 772) mà H gửi nhưng không được nên gọi lại cho H. Sau đó H gửi cho D số điện thoại khác (có số đuôi 789), D gọi điện và bảo người này đi tới khu vực Bưu điện xã Gia Kiệm, thuộc ấp Đông Kim, xã Gia Kiệm, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai để đưa ma túy thì bị Công an huyện Thống Nhất phát hiện. Khi thấy lực lượng Công an, đối tượng nhận ma túy của D đã bỏ chạy, Phạm Minh D đã vứt cuộn giấy chứa ma túy đang cầm trên tay xuống đường thì bị Công an bắt quả tang cùng tang vật.

Căn cứ Kết luận giám định số 2049/KLGĐ-PC09 ngày 03/09/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: “Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong (ký hiệu M1) gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,2653 gam, loại Methamphetamine; Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong (ký hiệu M2) gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 4,2649 gam, loại Methamphetamine”.

Quá trình điều tra, Phạm Minh D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Về vật chứng của vụ án:

- Số ma túy do PC09 Công an tỉnh Đồng Nai hoàn lại theo Kết luận giám định số 2049/KLGĐ-PC09 ngày 03/9/2020, có khối lượng: 0,2389 gam, loại: Methamphetamine (ký hiệu M 1) cần tịch thu tiêu hủy; 01 ĐTĐD Iphone 5S

màu trắng là phương tiện Phạm Minh D sử dụng để liên lạc giao ma túy, cần tịch thu sung công quỹ.

- Đối với số vật chứng thu giữ tại nhà Hi: 01 (một) túi nilon ma túy được thu giữ, niêm phong (ký hiệu M2), có khối lượng: 4,1981 gam, loại: Methamphetamine; 01 cân điện tử có in dòng chữ Marllono; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 cây kéo; 01 vỏ bao thuốc nhãn hiệu Jet bên trong chứa nhiều túi nilon nhỏ. Tất cả số vật chứng này Cơ quan CSĐT tiếp tục bảo quản, điều tra xác minh theo Quyết định tách vụ án Tàng trữ trái phép chất ma túy đối với số ma túy thu giữ tại nhà Phạm Chí H.

Tại cáo trạng số: 21/VKS-HS ngày 05/02/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố Phạm Minh D phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Minh D từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

Biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Tòa án tuyên tịch thu tiêu hủy 0,2389 gam, loại: **Methamphetamine** (ký hiệu M1); tịch thu phát mãi sung quỹ nhà nước 01 ĐTDĐ Iphone 5S màu trắng là phương tiện Phạm Minh D sử dụng để liên lạc giao ma túy.

*** Trình bày của bị cáo Phạm Minh D tại phiên tòa:** Bị cáo thống nhất với nội dung cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bản thân là sai, vi phạm pháp luật. Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính nên xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất để có điều kiện làm việc, lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác khẳng định khai báo tự nguyện, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Người làm chứng - Anh Phạm Chí H, anh Lã Xuân Q, Anh Lê Trung N mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của những người làm chứng trên không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] *Về tội danh và khung hình phạt*: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 21 giờ 20 phút ngày 26/8/2020, tại khu vực Bưu điện xã Gia Kiệm, thuộc ấp Đông Kim, xã Gia Kiệm, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, Phạm Minh D có hành vi tàng trữ trái phép 0,2653 gam ma túy loại Methamphetamine thì bị Công an huyện Thống Nhất phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Như vậy, hành vi của Phạm Minh D thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung hình phạt “ ..., *Methamphetamine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số 21/CT.VKS-TN ngày 05/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố bị cáo Phạm Minh D về tội danh và khung hình phạt như đã nêu trên là đúng người, đúng tội và không oan sai cho bị cáo.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo*: Xét tính chất của vụ án thấy rằng, tình hình tội phạm ma túy nói chung và trên địa bàn huyện Thống Nhất nói riêng có chiều hướng phức tạp, với tính chất ngày càng nghiêm trọng, gây nhức nhối cho xã hội và trở thành nỗi lo của nhiều gia đình. Hậu quả do tệ nạn ma túy gây ra rất nghiêm trọng, làm tổn hại sức khỏe của một bộ phận nhân dân, đồng thời là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước. Bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được hành vi mà mình thực hiện là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý tiếp tay cho những đối tượng buôn bán ma túy. Mặc dù theo lời khai thì bị cáo không nghiện ma túy mà chỉ giúp các đối tượng khác giao ma túy tuy nhiên không có căn cứ chứng minh và chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm khác. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] *Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo*:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; Ngoài lần phạm tội này thì bị cáo chưa phạm tội lần nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, là căn cứ

để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] *Về quyết định hình phạt*: Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội nên cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo suy nghĩ về hành vi phạm tội của mình, tự giác cải tạo, học tập, lao động trở thành công dân sống lương thiện, có ích cho xã hội và biết tuân thủ pháp luật.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền...*”. Xét thấy bị cáo là lao động chính trong gia đình, có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] *Về vật chứng vụ án*:

- Số ma túy do PC09 Công an tỉnh Đồng Nai hoàn lại theo Kết luận giám định số 2049/KLGD-PC09 ngày 03/9/2020, có khối lượng: 0,2389 gam, loại: Methamphetamine (ký hiệu M 1) cần tịch thu tiêu hủy; 01 ĐTDĐ Iphone 5S màu trắng là phương tiện Phạm Minh D sử dụng để liên lạc giao ma túy, cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[8] *Các vấn đề khác*:

- Đối với số vật chứng thu giữ tại nhà H: 01 (một) túi nilon ma túy được thu giữ, niêm phong (ký hiệu M2), có khối lượng: 4,1981 gam, loại: Methamphetamine; 01 cân điện tử có in dòng chữ Marllono; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 cây kéo; 01 vỏ bao thuốc nhãn hiệu Jet bên trong chứa nhiều túi nilon nhỏ. Tất cả số vật chứng này Cơ quan CSĐT tiếp tục bảo quản, điều tra xác minh theo Quyết định tách vụ án Tàng trữ trái phép chất ma túy đối với số ma túy thu giữ tại nhà Phạm Chí H.

- Đối với Lã Xuân Q, mặc dù bị cáo D khai nguồn gốc số ma túy D tàng trữ là của Q đưa cho D đi giao cho người khác. Tuy nhiên quá trình điều tra Q không thừa nhận, không có tài liệu chứng cứ chứng minh việc giao nhận ma túy giữa Q và D nên chưa có cơ sở để xử lý Lã Xuân Q, cơ quan cảnh sát Điều tra công an huyện Thống Nhất tiếp tục tiến hành xác minh xử lý sau.

- Tại thời điểm khám xét nhà của Phạm Chí H có mặt Lê Trung N, quá trình điều tra xác định N không liên quan đến việc Phạm Minh D tàng trữ trái phép chất ma túy nên không có cơ sở để xử lý N. Tuy nhiên phát hiện N có sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an huyện Thống Nhất đã ra quyết định xử phạt hành chính theo quy định pháp luật.

[9] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội và đề xuất về mức hình phạt đối với bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[10] *Về án phí*: Bị cáo là người bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[11] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 47; Điều 50 và điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Minh D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phạm Minh D **01 (một) năm 03 (ba)** tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/8/2020

2. *Về vật chứng vụ án:* Căn cứ Điều 106; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 0,2389 gam, loại: Methamphetamine (ký hiệu M1) còn lại sau giám định. Tịch thu phát mãi sung quỹ nhà nước 01 ĐTDĐ Iphone 5S màu trắng của Phạm Minh D dùng để liên lạc giao ma túy.

(Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thống Nhất đang lưu giữ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/02/2021 giữa công an huyện Thống Nhất và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thống Nhất).

3. *Về án phí:* Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Minh D phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Thống nhất;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện.Thống Nhất;
- Chi cục THADSH. Thống Nhất;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Thị Lan

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[

[4] Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,2389 gam, loại: **Methamphetamine** (ký hiệu M 1) không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu phát mãi sung quỹ nhà nước 01 ĐTDĐ Iphone 5S màu trắng.

[5] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố:

Bị cáo Phạm Minh Dương phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/8/2020.

2. Về biện pháp tư pháp:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy Tịch thu tiêu hủy 0,2389 gam, loại: **Methamphetamine** (ký hiệu M 1) không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu phát mãi sung quỹ nhà nước 01 ĐTDĐ Iphone 5S màu trắng.

(Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thống Nhất đang lưu giữ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/02/2021).

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc Phạm Minh Dương phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát ND H. Thống Nhất;
- Cơ quan CSĐT CA H. Thống Nhất;
- Cơ quan THA HS H. Thống Nhất
- Nhà tạm giữ CA H. Thống Nhất;
- Thi hành án DS H. Thống Nhất;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Lan

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đại Nghĩa

Huỳnh Thị Châu

Lê Kim Đó

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND T. Đồng Nai;
- VKSND T. Đồng Nai;
- CA H. Thống Nhất;
- VKSND H. Thống Nhất;
- CC THADS H. Thống Nhất;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

Lê Kim Đó